

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST

Ngày 27-03-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hà Xuân Ninh và ông Đinh Công Hiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** bà Hoàng Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/03/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 21/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 12/03/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1985, tại xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2024 đến ngày 27/12/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- ***Người làm chứng:*** anh Nguyễn Văn D, vắng mặt.

chị Nguyễn Thị H, vắng mặt.

- ***Người chứng kiến:*** anh Lê Ngọc H, vắng mặt.

anh Lê Văn T, vắng mặt

anh Phạm Ngọc S, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 23/12/2024, khi L đang điều khiển xe đạp điện trên trục đường liên xã thuộc địa phận thôn Đường 477, xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thì gặp Tổ công tác Công an xã Gia Phú làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. L đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ gói ngoài

bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. L khai nhận dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, bên trong lắp sim số thuê bao 0348.818.776 gọi đến số điện thoại 0904.410.160 của người đàn ông không quen biết để mua Heroine về sử dụng. Tổ công tác còn thu giữ của L 01 xe đạp điện, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, bên trong lắp sim số thuê bao 0348.818.776. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp điện cho chị Nguyễn Thị Hiền (vợ của L). Tại Kết luận giám định số 77/KL-KTHS-MT ngày 26/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận chất bột dạng cục thu giữ của L có khối lượng 0,3200 gam là ma túy, loại Heroine.

Tài sản, vật chứng đã thu giữ trong vụ án còn lại gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong trong một phong bì có đóng dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn; 0,2405 gam Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì ghi: 77/KL-KTHS-MT; 01 điện thoại di động kèm sim thuê bao số 0348.818.776.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSGV ngày 21/02/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tịch thu sung ngân sách nhà nước điện thoại đã thu giữ của bị cáo và tịch thu tiêu hủy các vật chứng khác còn lại của vụ án, miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố, không tranh luận với luận tội của Viện Kiểm sát, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn án phí do thuộc hộ cận nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: bị cáo Nguyễn Văn L là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: vào khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 23/12/2024, tại trục đường liên xã, thuộc địa phận thôn Đường 477, xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, bị cáo L đã có hành vi cất giữ 01 gói nhỏ bên trong có chứa 0,3200 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của BLHS như sau:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

[3] Về hình phạt: hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Việc sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật cần căn cứ vào tính chất mức độ hành vi của bị cáo và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã phân tích nêu trên để quyết định mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo. Xét bị cáo không có mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tài sản và vật chứng đã thu giữ: quá trình điều tra xác định 01 xe đạp điện đã thu giữ là tài sản chung của gia đình bị cáo thường dùng trong sinh hoạt hàng ngày nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hiền (vợ của bị cáo) là phù hợp. Chiếc điện thoại đã thu giữ là tài sản của bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Những vật chứng còn lại của vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Viễn, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (23/12/2024).

2. Xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, có xác nhận của các thành phần tham gia, đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn bên trong gồm 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi số 77/KL-KTHS-MT, bên trong có 0,2405 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20S, vỏ màu xanh.

(Các vật chứng nêu trên được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Viễn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn).

3. Án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, 333 của BLTTHS, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Gia Viễn;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Thị Kim Oanh